

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CAI LẬY
TỈNH TIỀN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 106/2022/HNGĐ-ST
Ngày 07/6/2022
V/v “Tranh chấp ly hôn”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CAI LẬY, TỈNH TIỀN GIANG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Hồng Phượng

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đinh Văn Tùng

Bà Đồng Thị Mười

Thư ký phiên tòa: Bà Đặng Thị Thảo Lan - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cai Lay, tỉnh Tiền Giang.

Trong ngày 07 tháng 6 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cai Lay xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 220/2022/TLST-HNGĐ ngày 12 tháng 4 năm 2022 về việc “Tranh chấp ly hôn”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 95/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 11 tháng 5 năm 2022 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị **Nguyễn Thị Ngọc P**, sinh năm 1978 (có mặt).

Địa chỉ: Ấp T, xã T, huyện C, tỉnh T.

Bị đơn: Anh **Trần Văn C**, sinh năm 1977 (vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp T, xã T, huyện C, tỉnh T.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện, trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa chị Nguyễn Thị Ngọc P trình bày: Chị và anh Trần Văn C chung sống như vợ chồng năm 1998 nhưng không có đăng ký kết hôn, từ khi chung sống với nhau anh C thường xuyên ăn nhậu, đánh đập vợ con, không lo cho gia đình. Khoảng một năm nay tình trạng này xảy ra nhiều hơn nên mâu thuẫn vợ chồng ngày càng trầm trọng, chị đã cố gắng khuyên can nhưng không được. Do mục đích hôn nhân không đạt được, tình cảm vợ chồng không còn nên chị yêu cầu được ly hôn với anh C.

Con chung: Có 02 cháu tên Trần Thanh T, sinh ngày 05/01/2000 và Trần Thành T, sinh ngày 24/11/2003 đã thành niên nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn anh Trần Văn C đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt không có lý do nhưng tại phiên hòa giải ngày 10/5/2022 anh C trình bày: Anh và chị P chung sống với nhau từ năm 1998, không có đăng ký kết hôn. Thời gian chung sống vợ chồng có mâu thuẫn, những lúc nóng giận không kiềm chế được thì anh có chửi mắng, đánh đập vợ con nhưng thời gian sau này anh đã nhận ra lỗi lầm và cố gắng khắc phục để hàn gắn tình cảm vợ chồng. Do anh còn thương vợ con nên anh không đồng ý ly hôn.

Con chung: Đã thành niên nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tài sản chung và nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ đã được thẩm tra tại phiên tòa Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Chị P có đơn khởi kiện yêu cầu được ly hôn, đây là quan hệ pháp luật “Tranh chấp ly hôn” theo quy định tại khoản 1 Điều 28 của Bộ luật Tố tụng Dân sự. Do bị đơn có hộ khẩu thường trú tại huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang, nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng Dân sự. Do anh C đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt không có lý do nên Hội Đồng xét xử căn cứ vào khoản 2 Điều 227 của Bộ luật Tố tụng Dân sự xét xử vắng mặt anh C.

[2] Về nội dung vụ án: Chị P và anh C được gia đình tổ chức lễ cưới và chung sống với nhau từ năm 1998. Sau khi cưới, vợ chồng sống không hạnh phúc, chị P xác định do anh C thường xuyên ăn nhậu, đánh đập vợ con, không lo cho làm ăn. Khoảng một năm nay anh C thường xuyên kiếm chuyện cự cãi, đánh đập vợ con nhiều hơn dẫn đến mâu thuẫn vợ chồng ngày càng trầm trọng, chị đã cố gắng khuyên can nhưng anh C không thay đổi nên chị yêu cầu được ly hôn. Anh C thì không đồng ý, vì anh cho rằng anh còn thương vợ và anh đã cố gắng khắc phục, sửa chữa lỗi lầm để hàn gắn tình cảm vợ chồng. Tại phiên tòa, chị P cương quyết xin ly hôn, còn anh C thì không có mặt để bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của mình. Tuy nhiên, theo quy định của Luật Hôn nhân và gia đình thì nam nữ sống chung với nhau, nếu đủ điều kiện thì phải đăng ký kết hôn tại cơ quan nhà nước có thẩm quyền. Mặc dù, anh C và chị P đã xác lập quan hệ vợ chồng, chung sống với nhau trong khoảng thời gian dài từ năm 1998 cho đến nay, có đủ điều kiện nhưng anh chị không thực hiện việc đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật nên không làm phát sinh quyền, nghĩa vụ giữa vợ chồng. Do đó, căn cứ vào khoản 1 Điều 14 của Luật hôn nhân và gia đình, Hội đồng xét xử không công nhận chị P và anh C là vợ chồng.

[3] Con chung: Trong quá trình chung sống, anh chị có 02 con chung tên Trần Thanh T, sinh ngày 05/01/2000 và Trần Thành T, sinh ngày 24/11/2003, cả hai đã thành niên và lao động được nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[4] Tài sản chung và nợ chung: Tại phiên tòa sơ thẩm, chị P xác định là không có, anh C không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[5] Án phí: Chị Nguyễn Thị Ngọc P phải chịu án phí sơ thẩm theo quy định khoản 5 Điều 27 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[6] Quyền kháng cáo: Các đương sự được quyền kháng cáo theo qui định tại Điều 271 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 14 của Luật hôn nhân và gia đình.

Căn cứ vào khoản 5 Điều 27 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử: Không công nhận chị Nguyễn Thị Ngọc P và anh Trần Văn C là vợ chồng.

Án phí: Chị Nguyễn Thị Ngọc P phải chịu 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) án phí sơ thẩm. Được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 00016042 ngày 12 tháng 4 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang. Như vậy, chị Nguyễn Thị Ngọc P đã thi hành xong phần án phí.

Quyền kháng cáo: Đương sự có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, riêng đương sự vắng mặt thì thời hạn kháng cáo là 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ, để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang xét xử theo trình tự, thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tiền Giang;
- VKSND Cai Lậy;
- CCTHADS Cai Lậy;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thị Hồng Phượng